

CÔNG TY CỔ PHẦN PHẦN ĐẦU TƯ KỸ THUẬT TÂN TOÀN THẮNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PHẦN ĐẦU TƯ KỸ THUẬT TÂN TOÀN THẮNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TAN TOAN THANG TECHNICAL INVESTMENT JOIN STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108299917

3. Ngày thành lập: 30/05/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 7 ngõ 2 Ngô Gia Khảm, Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659(Chính)
2.	Bán buôn tổng hợp	4690
3.	Vận tải hành khách đường bộ khác - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi; - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
4.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ - Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
5.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
6.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
7.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
8.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621

9.	Dịch vụ ăn uống khác - Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể	5629
10.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
11.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
12.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
13.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
14.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Trừ đầu giá tài sản)	4543
15.	Đại lý du lịch	7911
16.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
17.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
18.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
19.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
20.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
22.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
23.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
24.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
25.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
26.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ đầu giá tài sản)	4513
27.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ đầu giá tài sản)	4530
28.	Bán mô tô, xe máy (Trừ đầu giá tài sản)	4541
29.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
30.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
31.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
32.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
33.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
34.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
35.	Đại lý, môi giới, đầu giá - Đại lý, môi giới	4610

36.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ loại Nhà nước cấm)	4620
37.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
38.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
39.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu - Bán buôn phân bón; - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh - Bán buôn cao su - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
40.	Cơ sở lưu trú khác	5590
41.	Xây dựng công trình công ích	4220
42.	Phá dỡ	4311
43.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
44.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
45.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
46.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
47.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
48.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
49.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
50.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
51.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
52.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
53.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
54.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
55.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
56.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại - Bán buôn quặng kim loại - Bán buôn sắt, thép	4662
57.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
58.	Xây dựng nhà các loại	4100
59.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

Thời gian đăng từ ngày 30/05/2018 đến ngày 29/06/2018

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN XUÂN VINH	Tổ 1, Thị Trấn Vị Xuyên, Huyện Vị Xuyên, Tỉnh Hà Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	5,000	073203387	
			Tổng số	25.000	250.000.000	5,000		
2	LƯƠNG QUỐC THẮNG	Khu 3, Thị Trấn Bích Động, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	425.000	4.250.000.000	85,000	121342211	
			Tổng số	425.000	4.250.000.000	85,000		
3	LÊ THỊ THU HIỀN	Khu 3, Thị Trấn Bích Động, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	10,000	122341795	
			Tổng số	50.000	500.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ THI THU HIỀN

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 22/07/1982 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 122341795

Ngày cấp: 11/05/2017 Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Khu 3, Thị trấn Bích Động, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Khu 3, Thị Trấn Bích Đông, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội

Thời gian đăng từ ngày 30/05/2018 đến ngày 29/06/2018

